

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 876/UBND-NNTN

Quảng Ngãi, ngày 12 tháng 02 năm 2018

V/v sửa đổi, bổ sung
Quy trình vận hành liên
hồ chứa trên lưu vực
sông Trà Khúc

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số:..... <i>MHT</i>
	Ngày <i>12</i> tháng <i>02</i> năm <i>2018</i>
	Chuyên:.....

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện Công văn số 64/BTNMT-TNN ngày 08/01/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc sửa đổi, bổ sung Quy trình vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông Trà Khúc, sông Ba và sông Kôn - Hà Thanh; UBND tỉnh góp ý sửa đổi, bổ sung Quy trình vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông Trà Khúc một số nội dung sau:

1. Đối với hồ thủy điện Đăkđrinh

a) Việc đảm bảo dòng chảy tối thiểu sau đập theo Điều 9 “*Khi không tham gia vận hành giảm lũ cho hạ du, hồ Đăkđrinh phải thực hiện biện pháp xả nước liên tục qua đập về hạ lưu sông Đăkđrinh với lưu lượng không nhỏ hơn 3,3 m³/s*” và Điều 16 “*Duy trì dòng chảy tối thiểu sau đập: Hàng ngày, hồ Đăkđrinh phải thực hiện biện pháp xả nước liên tục qua đập về hạ lưu sông Đăkđrinh với lưu lượng không nhỏ hơn 3,3 m³/s*” hiện nay chưa thể thực hiện được vì Công ty CP thủy điện Đăkđrinh đã phối hợp mời các chuyên gia cùng Công ty Cổ phần Tư vấn Sông Đà (đơn vị chủ nhiệm đồ án thiết kế công trình) tìm các giải pháp kỹ thuật để xây dựng công trình xả lưu lượng $\geq 3,3 \text{ m}^3/\text{s}$ thay cho công trình xả hiện có đang xả lưu lượng $\geq 0,77 \text{ m}^3/\text{s}$, tuy nhiên các giải pháp kỹ thuật đều ảnh hưởng xấu đến sự an toàn công trình và hạ du. Mặt khác, trong thời gian qua việc xả nước về hạ lưu với lưu lượng $0,77 \text{ m}^3/\text{s}$ đảm bảo nhu cầu sử dụng nước thực tế của vùng hạ du.

Kiến nghị điều chỉnh quy định tại Điều 9 “*Khi không tham gia vận hành giảm lũ cho hạ du, hồ Đăkđrinh phải thực hiện biện pháp xả nước liên tục qua đập về hạ lưu sông Đăkđrinh với lưu lượng không nhỏ hơn 3,3 m³/s*” và Điều 16 “*Duy trì dòng chảy tối thiểu sau đập: Hàng ngày, hồ Đăkđrinh phải thực hiện biện pháp xả nước liên tục qua đập về hạ lưu sông Đăkđrinh với lưu lượng không nhỏ hơn 3,3 m³/s*” thành lưu lượng tối thiểu theo Quyết định số 897/QĐ-BTNMT ngày 29/4/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt Báo cáo ĐTM dự án thủy điện Đăkđrinh và thiết kế cơ sở ban đầu đã được Bộ Công Thương thẩm định tại văn bản số 2801/TB-BCT ngày 08/2/2008 là $0,77 \text{ m}^3/\text{s}$ để phù hợp với năng lực công trình cấp nước hạ lưu hiện có và phù hợp với nhu cầu sử dụng nước thực tế của vùng hạ du công trình.

b) Việc quy định thời gian, lưu lượng xả hàng ngày của công trình theo các thời kỳ sử dụng nước bình thường và gia tăng tại Khoản 1 Điều 14 và Khoản 1 Điều 15 sẽ ảnh hưởng đến khả năng vận hành linh hoạt của nhà máy khi tham gia thị trường điện cạnh tranh, tính hiệu quả của sản xuất điện năng và trong thực tế nhu cầu sử dụng nước ở hạ du thông thường cao điểm vào các tháng 7, 8 (vụ sản xuất Hè Thu) và tháng 12, 01 (vụ sản xuất Đông Xuân).

Kiến nghị điều chỉnh việc khống chế lưu lượng xả từng thời đoạn để Công ty CP thủy điện Đakdrinh chủ động phối hợp với UBND tỉnh Quảng Ngãi, Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL Quảng Ngãi để thực hiện đúng Quy chế phối hợp cấp nước cho hạ du đã ký kết nhằm đảm bảo nhu cầu sử dụng nước cho hạ du và hoạt động hiệu quả của dự án (*Trong thời gian qua việc thực hiện Quy chế phối hợp giữa Công ty CP thủy điện Đakdrinh và Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL Quảng Ngãi trong việc vận hành cấp nước cho hạ du đã mang lại hiệu quả và được UBND tỉnh Quảng Ngãi tặng Bằng khen*).

c) Việc quy định mực nước trước lũ tại Điều 6 Quyết định 1840/QĐ-TTg là 405m tức là bổ sung nhiệm vụ phòng lũ hạ du với dung tích 43 triệu m³ khác với nhiệm vụ công trình được phê duyệt trong Dự án đầu tư (theo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở của Bộ Công Thương tại văn bản số 2801/TB-BCT ngày 08/4/2008) làm giảm khoảng 16,4% sản lượng điện bình quân mùa lũ nhiều năm, làm giảm hiệu quả của dự án đã được phê duyệt.

Kiến nghị điều chỉnh quy định mực nước trước lũ tại Điều 6 Quyết định 1840/QĐ-TTg từ 405m thành 410m (mực nước dâng bình thường), phù hợp với quy định tại quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Đakdrinh ban hành kèm theo quyết định số 10314/QĐ-BCT ngày 31/12/2013 của Bộ Công Thương và phù hợp với nhiệm vụ công trình được phê duyệt trong dự án đầu tư (theo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở của Bộ Công Thương tại văn bản số 2801/TB-BCT ngày 08/4/2008).

2. Đối với hồ chứa nước Nước Trong

Qua thực tế vận hành hồ chứa nước Nước Trong từ năm 2015 đến cuối năm 2017, cho thấy giá trị mực nước trước lũ từ ngày 21/9 đến 15/12 tại Bảng 2 Khoản 2 Điều 6 của Quy trình vận hành thiên bé nên thiếu an toàn về lượng nước trữ trong hồ để chống hạn cho năm sau (Cụ thể, vào cuối mùa lũ năm 2015, mực nước trong hồ chỉ đạt cao trình 115 m).

Để đảm bảo công trình vận hành theo nguyên tắc thứ tự ưu tiên quy định tại Điều 1 Quy trình vận hành và nâng cao hiệu quả khai thác công trình .v.v... đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét, tính toán điều chỉnh giá trị mực nước cao nhất trước lũ tại Bảng 2 Khoản 2 Điều 6 của Quy trình vận hành đối với hồ chứa Nước Trong (MNCNTL) như sau:

- Từ 21/9 đến 14/11: Xem xét, nâng cao trình MNCNTL từ 117 m lên đến khoảng 121 m.

- Từ 15/11 đến 15/12: Xem xét, nâng cao trình MNCNTL từ 118 m lên đến

khoảng 125 m.

3. Đối với Công trình đập dâng Thạch Nham

- Việc thực hiện duy trì dòng chảy tối thiểu sau đập quy định tại Khoản 1, Điều 16 “*Công trình đầu mối Thạch Nham vận hành các cống lấy nước đầu kênh để đảm bảo yêu cầu sử dụng nước trong hệ thống thủy lợi Thạch Nham và bảo đảm duy trì liên tục qua đập Thạch Nham về hạ du sông Trà Khúc với lưu lượng không nhỏ hơn 10 m³/s*” rất khó thực hiện trong thời kỳ sử dụng nước gia tăng và khi có hạn xảy ra.

- Kiến nghị điều chỉnh một số nội dung sau:

+ Tại Khoản 1 Điều 16 điều chỉnh thành “*Công trình đầu mối Thạch Nham vận hành các cống lấy nước đầu kênh để đảm bảo yêu cầu sử dụng nước trong hệ thống thủy lợi Thạch Nham và bảo đảm duy trì liên tục qua đập Thạch Nham về hạ du sông Trà Khúc với lưu lượng không nhỏ hơn 5 m³/s trong thời kỳ sử dụng nước gia tăng và khi có hạn xảy ra, không nhỏ hơn 10 m³/s trong thời kỳ sử dụng nước bình thường*”.

+ Tại Khoản 1 Điều 26 điều chỉnh thành “*Vận hành hệ thống Công trình Thạch Nham để đảm bảo yêu cầu sử dụng nước trong hệ thống và bảo đảm duy trì liên tục qua đập Thạch Nham về hạ du sông Trà Khúc với lưu lượng không nhỏ hơn 5 m³/s trong thời kỳ sử dụng nước gia tăng và khi có hạn xảy ra, không nhỏ hơn 10 m³/s trong thời kỳ sử dụng nước bình thường*”.

4. Kiến nghị điều chỉnh, bổ sung một số nội dung khác

a) Bổ sung “về nguyên tắc vận hành” vào Điều 12 như sau:

- “*Đáp ứng yêu cầu sử dụng nước ở hạ du; ưu tiên cấp nước cho sinh hoạt, sản xuất nông nghiệp*”.

- “*Khi xảy ra hạn hán, thiếu nước phải sử dụng lượng nước trữ còn lại trong hồ chứa để phục vụ sinh hoạt, sản xuất nông nghiệp và nhu cầu thiết yếu khác*”.

b) Xem xét, bổ sung 02 công trình thủy điện: Sơn Trà 1 và Sơn Tây đã được Bộ Công Thương và UBND tỉnh phê duyệt Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện vào Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Trà Khúc.

Kính đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- VPUB: CVP, PCVP(NL), CBTH;
- Lưu: VT, NN-TN.lesang63.

KT. CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tăng Bình